

Số: 747/QĐ-LTT-TTGD

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 04 tháng 11 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Phân công Ban cán sự lớp - Năm học 2022-2023
Các khóa: 2019C4, 2020, 2021 (C1, C2, C3, C5, C6, C7)

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG CAO ĐẲNG LÝ TỰ TRỌNG TP.HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Quyết định số 621/QĐ-BGDĐT-TCCB ngày 03 tháng 02 năm 2005 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc thành lập Trường Cao đẳng Kỹ thuật Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 1130/QĐ-LĐTBXH ngày 17 tháng 7 năm 2017 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội về việc đổi tên Trường Cao đẳng Kỹ thuật Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh thành Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Thông tư số 15/2021/TT-BLĐTBXH ngày 21 tháng 10 năm 2021 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội ban hành Quy định về “Điều lệ trường cao đẳng”;

Căn cứ Quyết định số 26/QĐ-LTT-TC ngày 26 tháng 01 năm 2022 của Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của trường;

Căn cứ Thông tư số 17/2017/TT-BLĐTBXH ngày 30 tháng 6 năm 2017 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội ban hành Quy chế công tác học sinh, sinh viên trong trường Trung cấp, trường Cao đẳng;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Thanh tra Giáo dục – Công tác Sinh viên.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phân công 350 sinh viên làm Ban cán sự lớp năm học 2022-2023. (có danh sách kèm theo);

Điều 2. Những sinh viên có tên trong danh sách phải thực hiện đầy đủ chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn theo Quy chế công tác học sinh, sinh viên trong trường Trung cấp, trường Cao đẳng và Quy định của Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng TP.Hồ Chí Minh. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký;

Điều 3. Các Ông (Bà) Trưởng phòng, khoa, cỗ văn học tập và những sinh viên có tên trong danh sách chịu trách nhiệm thi hành quyết định này. /

Nơi nhận:

- Như Điều 3 (để thực hiện);
- Ban Giám hiệu (để biết);
- Lưu: VT, P.TTGD

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG



Đinh Hồng Minh

DANH SÁCH BAN CÁN SỰ LỚP - NĂM HỌC 2022-2023

KHÓA: 2020 C1, C3, C5, C6 và 2019 C4

(Kèm theo Quyết định 247/QĐ-LTT-TTGD ngày 04 tháng 11 năm 2022
của Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh)

STT	Mã số SV	HỌ & TÊN SV	LỚP	Chức vụ	Nhiệm vụ được giao	Ghi chú (thay đổi)
		KHÓA 2020 C1	150	53 Lớp		
1	20003248	Vũ Đức Tùng	20C1-ĐCN1	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
2	20004128	Nguyễn Ngọc Hưng	"	Lớp phó	Học tập	
3	20005031	Cao Nguyễn Nhật Hào	"	Lớp phó	Phong trào	
4	20005258	Đoàn Văn Tài	20C1-ĐCN2	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
5	20005080	Nguyễn Xuân Thế Anh	"	Lớp phó	Học tập	
6	20005361	Lê Sĩ Toàn	"	Lớp phó	Phong trào	
7	20004328	Nguyễn Văn Nam	20C1-ĐĐT1	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
8	20000376	Đỗ Đức Hạnh	"	Lớp phó	Học tập - Phong trào	
9	20005880	Nguyễn Văn Nghĩa	20C1-ĐĐT2	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
10	20005383	Phạm Văn Nghĩa	"	Lớp phó	Học tập - Phong trào	
11	20005090	Cao Minh Hưng	20C1-CĐT1	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
12	20002533	Trương Phan Bảo Chí	"	Lớp phó	Học tập	
13	20005375	Đặng Long Hồ	"	Lớp phó	Phong trào	
14	20003959	Hồ Nhất Thống	20C1-TĐH1	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
15	20003380	Lê Minh Khôi	"	Lớp phó	Học tập	
16	20004965	Phan Lê Hoàng Long	"	Lớp phó	Phong trào	
17	20005153	Phạm Gia Bảo	20C1-TĐH2	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
18	20005867	Lương Quang Minh	"	Lớp phó	Học tập - Phong trào	
19	20000202	Phạm Tấn Phát	20C1-KML1	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
20	20005331	Lê Hoàng Phúc	20C1-KML2	Lớp phó	Học tập	
21	20004634	Nguyễn Thanh Hậu	"	Lớp phó	Phong trào	
22	20005711	Nguyễn Hưng	20C1-VSL2	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
23	20004976	Lê Gia Huy	20C1-VSL1	Lớp phó	Học tập	
24	20005692	Lâm Gia Huy	20C1-VSL2	Lớp phó	Phong trào	
25	20005770	Đoàn Văn Thái An	20C1-LĐL1	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
26	20004612	Huỳnh Trọng Phước	"	Lớp phó	Học tập	
27	20005308	Nguyễn Hữu Hiền	"	Lớp phó	Phong trào	
28	20002690	Phạm Công Niên	20C1-CNL1	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
29	20004130	Nguyễn Minh Trí	"	Lớp phó	Học tập - Phong trào	
30	20005149	Võ Minh Khiêm	20C1-CNL2	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
31	20005284	Trần Trung Nghĩa	"	Lớp phó	Học tập	
32	20005442	Ngô Trương Nguyễn Quỳnh	"	Lớp phó	Phong trào	

STT	Mã số SV	HỌ & TÊN SV		LỚP	Chức vụ	Nhiệm vụ được giao	Ghi chú (thay đổi)
33	20002256	Trương Văn	Quyền	20C1-CCK1	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
34	20002876	Lý Bảo	Việt	"	Lớp phó	Học tập	
35	20002555	Lê Văn	Bằng	"	Lớp phó	Phong trào	
36	20003651	Nguyễn Phước	Vinh	20C1-CCK2	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
37	20003173	Bùi Bình	Bền	"	Lớp phó	Học tập	
38	20003653	Lê Hoàng	Khánh	"	Lớp phó	Phong trào	
39	20003896	Nguyễn Văn Tuấn	Khanh	20C1-CCK3	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
40	20003697	Mai Thành	Tiếp	"	Lớp phó	Học tập	
41	20003951	Trịnh Thành	Đạt	"	Lớp phó	Phong trào	
42	20004588	Lê Ngọc	Hoàng	20C1-CCK4	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
43	20005272	Phạm Trọng	Nguyên	"	Lớp phó	Học tập	
44	20003728	Trần Lý	Ngọc	"	Lớp phó	Phong trào	
45	20005029	Phạm Trịnh Quốc	Đạt	20C1-CCK5	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
46	20005127	Nguyễn Hoài	Phong	"	Lớp phó	Học tập	
47	20005374	Trần Quốc	Toàn	"	Lớp phó	Phong trào	
48	20003578	Nguyễn Đình	Thiện	20C1-CTM1	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
49	20000079	Nguyễn Hồng	Khải	"	Lớp phó	Học tập	
50	20003440	Trần Văn	Tài	"	Lớp phó	Phong trào	
51	20005231	Trần Văn	Duy	20C1-CTM2	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
52	20004653	Tô Minh	Khôi	"	Lớp phó	Học tập	
53	20005021	Đàm Nhật	Hào	"	Lớp phó	Phong trào	
54	20005452	Võ Văn	Tập	20C1-CTM3	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
55	20004334	Đình Hoàng	An	20C1-BCN1	Lớp phó	Học tập	
56	20003722	Châu Minh	Cường	"	Lớp phó	Phong trào	
57	20005045	Nguyễn Phạm Trọng Nhân		20C1-CKL1	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
58	20005014	Nguyễn Phi	Hùng	20C1-CTK1	Lớp phó	Học tập	
59	20003425	Nguyễn Hoàng	Anh	20C1-CKL1	Lớp phó	Phong trào	
60	20000167	Võ Nhật	Huy	20C1-CNÔ1	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
61	20000129	Đào Minh	Long	"	Lớp phó	Học tập	
62	20000076	Nguyễn Hoàng Anh	Tính	"	Lớp phó	Phong trào	
63	20001817	Nguyễn Thành	Nam	20C1-CNÔ2	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
64	20001900	Trần Thanh	Phong	"	Lớp phó	Học tập	
65	20001103	Nguyễn Thị Cẩm	Tiên	"	Lớp phó	Phong trào	
66	20002395	Trần Trọng	Khánh	20C1-CNÔ3	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
67	20002392	Võ Minh	Phú	"	Lớp phó	Học tập	
68	20002300	Đình Tấn	Xuyên	"	Lớp phó	Phong trào	
69	20002643	Nguyễn Phúc	Duy	20C1-CNÔ4	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
70	20002779	Nguyễn Quốc	Kiệt	"	Lớp phó	Học tập - Phong trào	
71	20002827	Huỳnh Ngọc	Long	20C1-CNÔ5	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
72	20003853	Lê Quốc	Bảo	"	Lớp phó	Học tập	
73	20002813	Nguyễn Ngọc	Tùng	"	Lớp phó	Phong trào	

STT	Mã số SV	HỌ & TÊN SV		LỚP	Chức vụ	Nhiệm vụ được giao	Ghi chú (thay đổi)
74	20003125	Phạm Minh	Thắng	20C1-CNÔ6	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
75	20003004	Nguyễn Hải	Đường	"	Lớp phó	Học tập - Phong trào	
76	20003272	Phạm Hoàng	An	20C1-CNÔ7	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
77	20003351	Nguyễn Tấn	Đạt	"	Lớp phó	Học tập	
78	20003371	Coóng Nghiệp	Đạt	"	Lớp phó	Phong trào	
79	20003519	Nguyễn Minh	Hiếu	20C1-CNÔ8	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
80	20003499	Đoàn Hoàng	Nam	"	Lớp phó	Học tập	
81	20003477	Nguyễn Anh	Thái	"	Lớp phó	Phong trào	
82	20003699	Hồ Thanh	Minh	20C1-CNÔ9	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
83	20003604	Cao Anh	Duy	"	Lớp phó	Học tập	
84	20003678	Nguyễn Minh	Sang	"	Lớp phó	Phong trào	
85	20003781	Nguyễn Văn	Tú	20C1-CNÔ10	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
86	20003844	Lương Chí	Bảo	"	Lớp phó	Học tập	
87	20003769	Trần Minh	Trường	"	Lớp phó	Phong trào	
88	20003927	Nguyễn Văn	Duy	20C1-CNÔ11	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
89	20003968	Nguyễn Thành	Khôi	"	Lớp phó	Học tập	
90	20002983	Lê Đặng	Tuyên	"	Lớp phó	Phong trào	
91	20003174	Đỗ Hồ Trọng	Nghĩa	20C1-CNÔ12	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
92	20004174	Phan Tuấn	Lệ	"	Lớp phó	Học tập	
93	20004109	Lê Thanh	Bình	"	Lớp phó	Phong trào	
94	20004246	Trần Minh	Luân	20C1-CNÔ13	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
95	20004336	Huỳnh Tấn	Phát	"	Lớp phó	Học tập	
96	20003240	Phạm Ngọc	Sớm	"	Lớp phó	Phong trào	
97	20005043	Vũ Văn	Quân	20C1-CNÔ14	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
98	20004402	Ngô Hoàng Phi	Hùng	"	Lớp phó	Học tập - Phong trào	
99	20002535	Nguyễn Văn	Lợi	20C1-CNM1	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
100	20000757	Nguyễn Khánh	Duy	"	Lớp phó	Học tập	
101	20003774	Nguyễn Thành	Pháp	"	Lớp phó	Phong trào	
102	20003408	Nguyễn Tường	Minh	20C1-CMT1	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
103	20005813	La Duy	Minh	"	Lớp phó	Học tập	
104	20004525	Đỗ Mạnh	Thắng	"	Lớp phó	Phong trào	
105	20002049	Huỳnh Ngọc Minh	Thư	20C1-TKĐ1	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
106	20003063	Nguyễn Duy	Thuận	"	Lớp phó	Học tập	
107	20003127	Trần Hoàng	Việt	"	Lớp phó	Phong trào	
108	20005386	Nguyễn Thị Kim	Phuong	20C1-TKĐ2	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
109	20004861	Nguyễn Phi	Hoàng	"	Lớp phó	Học tập	
110	20004818	Lư Đình Sinh	Nhiệm	"	Lớp phó	Phong trào	
111	20003498	Nguyễn Văn	Thời	20C1-TKW1	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
112	20003339	Trần Quang Nhật	Lam	"	Lớp phó	Học tập	
113	20003267	Nguyễn Quách Tổ	Như	"	Lớp phó	Phong trào	

STT	Mã số SV	HỌ & TÊN SV		LỚP	Chức vụ	Nhiệm vụ được giao	Ghi chú (thay đổi)
114	20005042	Đỗ Quỳnh	Trang	20C1-ĐHĐ1	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
115	20003868	Hoàng Đức	Hùng	"	Lớp phó	Học tập	
116	20005835	Võ Trần Thành	Đạt	"	Lớp phó	Phong trào	
117	20004197	Vũ Đăng	An	20C1-LTM1	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
118	20000351	Lưu Thuận	Phát	"	Lớp phó	Học tập	
119	20004142	Nguyễn Huỳnh Nhật	Hoàng	"	Lớp phó	Phong trào	
120	20005796	Nguyễn Trung	Tấn	20C1-LTM2	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
121	20005329	Huỳnh Hữu	Nghĩa	"	Lớp phó	Học tập	
122	20005739	Đặng Ngọc	Thanh	"	Lớp phó	Phong trào	
123	20003829	Đinh Vũ Minh	Toàn	20C1-QTM1	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
124	20004611	Trần Thị Minh	Thư	"	Lớp phó	Học tập	
125	20004464	Hà Nguyễn Tuấn	Anh	"	Lớp phó	Phong trào	
126	20005709	Trần Lê Anh	Quốc	20C1-LGT1	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
127	20003650	Dương Thanh	Thảo	"	Lớp phó	Học tập	
128	20004948	Bùi Công	Thành	"	Lớp phó	Phong trào	
129	20004625	Trình Phan Tấn	Lộc	20C1-TCĐ1	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
130	20003811	Lê Đào Thị Thùy	Linh	20C1-KTD1	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
131	20002765	Lê Phương	Quỳnh	"	Lớp phó	Học tập	
132	20005735	Nguyễn Thanh	Nhã	"	Lớp phó	Phong trào	
133	20004541	Nguyễn Trường	An	20C1-QTD1	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
134	20005322	Trương Thị Mỹ	Châu	"	Lớp phó	Học tập	
135	20001118	Nguyễn Hoàng	Duy	"	Lớp phó	Phong trào	
136	20003537	Cao Hoàng	Anh	20C1-QKS1	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
137	20000107	Phan Võ Phú	Sơn	"	Lớp phó	Học tập	
138	20002846	Bùi Thị Linh	Đan	"	Lớp phó	Phong trào	
139	20004340	Phạm Thị Băng	Tuyền	20C1-QNH1	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
140	20004536	Từ Văn	Sanh	"	Lớp phó	Học tập	
141	20002515	Nguyễn Tuấn	Vũ	"	Lớp phó	Phong trào	
142	20005699	Võ Thế	Tùng	20C1-TMĐ1	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
143	20004457	Lê Anh	Hào	20C1-KLB1	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
144	20005834	Trương Quốc	Toàn	"	Lớp phó	Học tập - Phong trào	
145	20004878	Nguyễn Trung	Hiếu	20C1-NNA1	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
146	20001380	Nguyễn Hải	Hà	"	Lớp phó	Học tập	
147	20002703	Lê Gia	Vinh	"	Lớp phó	Phong trào	
148	20005034	Phan Văn	Khuong	20C1-QXD1	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
149	20005613	Văn Tấn	An	20C1-KXD1	Lớp phó	Học tập	
150	20005111	Trần Nhật	Nam	"	Lớp phó	Phong trào	

STT	Mã số SV	HỌ & TÊN SV		LỚP	Chức vụ	Nhiệm vụ được giao	Ghi chú (thay đổi)
	KHÓA 2020 C3			17	06 Lớp		
1	20004106	Vũ Đào Anh	Thư	20C3-ĐĐT1	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
2	20003517	Châu Thành	Đạt	"	Lớp phó	Học tập - Phong trào	
3	20000525	Nguyễn Tấn	Lộc	20C3-CCK1	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
4	20004330	Lê Trường	An	"	Lớp phó	Học tập	
5	20004797	Phạm Nguyễn Trọng	Phúc	"	Lớp phó	Phong trào	
6	20005736	Nguyễn Nguyên	Hậu	20C3-CTM1	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
7	20000284	Bùi Đình	Long	"	Lớp phó	Học tập	
8	20002576	Phạm Minh	Hậu	"	Lớp phó	Phong trào	
9	20001533	Nguyễn Hữu	Tài	20C3-CNÔ1	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
10	20003053	Nguyễn Thanh	Sang	"	Lớp phó	Học tập	
11	20000760	Nguyễn Quốc	Trạng	"	Lớp phó	Phong trào	
12	20002652	Nguyễn Hữu	Luân	20C3-CNÔ2	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
13	20002931	Trần Mạnh	Hùng	"	Lớp phó	Học tập	
14	20004047	Nguyễn Chí	Tài	"	Lớp phó	Phong trào	
15	20002654	Trần Thanh	Tiến	20C3-CNÔ3	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
16	20003342	Trương Thành	Công	"	Lớp phó	Học tập	
17	20000623	Dương Trung	Hậu	"	Lớp phó	Phong trào	
	KHÓA 2020 C5			3	02 Lớp		
1	20004665	Bùi Quang	Vinh	20C5-CĐT1	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
2	20004292	Lê Nguyễn Anh	Hào	20C5-CNÔ1	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
3	20002400	Nguyễn Hoàng	Phi	"	Lớp phó	Học tập - Phong trào	
	KHÓA 2020 C6			14	05 Lớp		
1	20003661	Đặng Hán	Him	20C6-CĐT1	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
2	20002517	Lương Văn	Thắng	"	Lớp phó	Học tập - Phong trào	
3	20000287	Nguyễn Viết	Thành	20C6-CNÔ1	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
4	20000556	Phạm Phan Đức	Anh	"	Lớp phó	Học tập	
5	20003244	Lữ Quốc	Đạt	"	Lớp phó	Phong trào	
6	20000285	Đỗ Đức	Quang	20C6-CNÔ2	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
7	20002209	Phạm Vĩnh	Khánh	"	Lớp phó	Học tập	
8	20002894	Nguyễn Thành	Tâm	"	Lớp phó	Phong trào	
9	20004647	Nguyễn Văn	Mạnh	20C6-CNÔ3	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
10	20003664	Nguyễn Hữu	Thịnh	"	Lớp phó	Học tập	
11	20002841	Trần Mạnh	Vương	"	Lớp phó	Phong trào	
12	20003760	Trần Anh	Tuấn	20C6-CNÔ4	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
13	20002634	Lê Đông	Nguyên	"	Lớp phó	Học tập	
14	20003181	Lâm Phúc	Tân	"	Lớp phó	Phong trào	
	KHÓA 2019 C4			3	01 Lớp		
1	19002618	Nguyễn Nhựt	Tiền	19C4-CNÔ1	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
2	19004374	Châu Chiêu	Hùng	"	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
3	19000385	Hồ Đình Minh	Trí	"	Lớp phó	Học tập - Phong trào	
TỔNG CỘNG			187	Có 68 Lớp trưởng và 119 Lớp phó			

DANH SÁCH BAN CÁN SỰ LỚP - NĂM HỌC 2022-2023
KHÓA: 2021 C1, C3, C5, C6, C7

(Kèm theo Quyết định 747/QĐ-LTT-TTGD ngày 04 tháng 11 năm 2022
của Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh)

STT	Mã số SV	HỌ & TÊN SV		LỚP	Chức vụ	Nhiệm vụ được giao	Ghi chú (thay đổi)
	KHÓA 2021 C1			120	42 Lớp		
1	21000131	Trần Trọng	Hiền	21C1-ĐCN1	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
2	21002460	Huỳnh Lê	Văn	"	Lớp phó	Học tập	
3	21000625	Nguyễn Hữu	Phú	"	Lớp phó	Phong trào	
4	21004607	Nguyễn Thanh	Hung	21C1-ĐCN2	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
5	21004071	Trần Văn	Mạnh	"	Lớp phó	Học tập	
6	21004166	Lê Phi	Hùng	"	Lớp phó	Phong trào	
7	21003393	Nguyễn Hứa Nhứt	Trường	21C1-ĐĐT1	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
8	21004221	Lê Nguyễn Minh	Quang	"	Lớp phó	Học tập	
9	21001723	Trần Trung	Trực	"	Lớp phó	Phong trào	
10	21004566	Nguyễn Thị Bích	Ngọc	21C1-CĐT1	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
11	21003649	Nguyễn Văn Xuân	Hoàng	"	Lớp phó	Học tập	
12	21001445	Nguyễn Quốc	Khanh	"	Lớp phó	Phong trào	
13	21001048	Đoàn Ngọc	Thoại	21C1-TĐH1	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
14	21001119	Dương Thế	Anh	"	Lớp phó	Học tập	
15	21003206	Mai Anh	Khôi	"	Lớp phó	Phong trào	
16	21004186	Đỗ Thị Thu	Thảo	21C1-KML1	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
17	21001161	Phạm Văn	Vũ	"	Lớp phó	Học tập	
18	21001647	Võ Minh	Thuận	"	Lớp phó	Phong trào	
19	21001361	Nguyễn Đức	Thiện	21C1-VSL1	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
20	21001351	Nguyễn Phi	Hùng	"	Lớp phó	Học tập	
21	21000793	Lê Công	Lý	"	Lớp phó	Phong trào	
22	21000286	Nguyễn Thiên	Vương	21C1-CNL1	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
23	21000384	Mai Thành	Lợi	"	Lớp phó	Học tập	
24	21003641	Nguyễn Anh	Khoa	"	Lớp phó	Phong trào	
25	21001327	Nguyễn Hoàng	Anh	21C1-CCK1	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
26	21000842	Ngô Hoàng Đăng	Khoa	"	Lớp phó	Học tập	
27	21000956	Đỗ Duy	Khang	"	Lớp phó	Phong trào	
28	21003411	Nguyễn Văn	Cường	21C1-CCK2	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
29	21002507	Đỗ Văn	Tòng	"	Lớp phó	Học tập - Phong trào	

STT	Mã số SV	HỌ & TÊN SV		LỚP
71	21001085	Vũ Văn	Nghiêm	21C1-CMT
72	21003076	Lê Văn	Tường	"
73	21000781	Nguyễn Chí	Nhân	"
74	21000888	Mai Phạm Phương	Anh	21C1-TKĐ1
75	21002718	Lê Quang	Chinh	"
76	21001653	Tạ Hoàng Quốc	Thiện	"
77	21003203	Nguyễn Hữu	Luân	21C1-TKĐ2
78	21001498	Nguyễn Thị Thùy	Trang	"
79	21004133	Thạch Mỹ	Xuyên	"
80	21002518	Nguyễn Tăng	Hiếu	21C1-TKW1
81	21001837	Lê Thành	Quả	"
82	21002515	Lê Văn	Việt	"
83	21001789	Huỳnh Văn	Phúc	21C1-LTM1
84	21002090	Đỗ Hữu	Tấn	"
85	21003378	Nguyễn Ngọc Thanh	Điền	21C1-LTM2
86	21003939	Lư Hồng	Nhật	"
87	21004038	Lê Thế	Phương	"
88	21001773	Lưu Vĩnh	Kiệt	21C1-QTM1
89	21001130	Hồ Trọng	Bảo	"
90	21000385	Nguyễn Thị Trâm	My	"
91	21000702	Trần Hoài	Vũ	21C1-LGT1
92	21004020	Nguyễn Thị Tường	Ngân	"
93	21003673	Nguyễn Trường	Sơn	"
94	21000235	Huỳnh Thiên	Thanh	21C1-TCĐ1
95	21003589	Phan Thị	Loan	"
96	21001286	Lê Thị Kim	Chi	"
97	21000807	La Cẩm	Tiên	21C1-KTD1
98	21000601	Nguyễn Hoàng	Anh	"
99	21003686	Trần Thị Thùy	Trang	"
100	21003161	Mã Thị Cẩm	Giang	21C1-QTD1
101	21001628	Huỳnh Hữu	Khanh	"
102	21000205	Mai Ngọc	Huân	"
103	21003523	Lê Hồ Uyên	Nhi	21C1-QTD2
104	21003567	Phạm Thị Hồng	Thắm	"
105	21003534	Lê Nguyễn Hoài	Nam	"
106	21000682	Đỗ Minh	Huy	21C1-QKS1
107	21004200	Huỳnh Nguyên	Khánh	"
108	21003451	Tạ Tổ	Như	21C1-QNH1
109	21001968	Phan Quốc	Đạt	"

STT	Mã số SV	HỌ & TÊN SV		LỚP	Chức vụ	Nhiệm vụ được giao	Ghi chú (thay đổi)
71	21001085	Vũ Văn	Nghiêm	21C1-CMT1	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
72	21003076	Lê Văn	Tường	"	Lớp phó	Học tập	
73	21000781	Nguyễn Chí	Nhân	"	Lớp phó	Phong trào	
74	21000888	Mai Phạm Phương	Anh	21C1-TKĐ1	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
75	21002718	Lê Quang	Chinh	"	Lớp phó	Học tập	
76	21001653	Tạ Hoàng Quốc	Thiện	"	Lớp phó	Phong trào	
77	21003203	Nguyễn Hữu	Luân	21C1-TKĐ2	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
78	21001498	Nguyễn Thị Thùy	Trang	"	Lớp phó	Học tập	
79	21004133	Thạch Mỹ	Xuyên	"	Lớp phó	Phong trào	
80	21002518	Nguyễn Tăng	Hiếu	21C1-TKW1	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
81	21001837	Lê Thành	Quả	"	Lớp phó	Học tập	
82	21002515	Lê Văn	Việt	"	Lớp phó	Phong trào	
83	21001789	Huỳnh Văn	Phúc	21C1-LTM1	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
84	21002090	Đỗ Hữu	Tấn	"	Lớp phó	Học tập - Phong trào	
85	21003378	Nguyễn Ngọc Thanh	Điền	21C1-LTM2	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
86	21003939	Lư Hồng	Nhật	"	Lớp phó	Học tập	
87	21004038	Lê Thế	Phương	"	Lớp phó	Phong trào	
88	21001773	Lưu Vĩnh	Kiệt	21C1-QTM1	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
89	21001130	Hồ Trọng	Bảo	"	Lớp phó	Học tập	
90	21000385	Nguyễn Thị Trâm	My	"	Lớp phó	Phong trào	
91	21000702	Trần Hoài	Vũ	21C1-LGT1	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
92	21004020	Nguyễn Thị Tường	Ngân	"	Lớp phó	Học tập	
93	21003673	Nguyễn Trường	Son	"	Lớp phó	Phong trào	
94	21000235	Huỳnh Thiên	Thanh	21C1-TCD1	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
95	21003589	Phan Thị	Loan	"	Lớp phó	Học tập	
96	21001286	Lê Thị Kim	Chi	"	Lớp phó	Phong trào	
97	21000807	La Cẩm	Tiên	21C1-KTD1	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
98	21000601	Nguyễn Hoàng	Anh	"	Lớp phó	Học tập	
99	21003686	Trần Thị Thùy	Trang	"	Lớp phó	Phong trào	
100	21003161	Mã Thị Cẩm	Giang	21C1-QTD1	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
101	21001628	Huỳnh Hữu	Khanh	"	Lớp phó	Học tập	
102	21000205	Mai Ngọc	Huân	"	Lớp phó	Phong trào	
103	21003523	Lê Hồ Uyên	Nhi	21C1-QTD2	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
104	21003567	Phạm Thị Hồng	Thắm	"	Lớp phó	Học tập	
105	21003534	Lê Nguyễn Hoài	Nam	"	Lớp phó	Phong trào	
106	21000682	Đỗ Minh	Huy	21C1-QKS1	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
107	21004200	Huỳnh Nguyên	Khánh	"	Lớp phó	Học tập - Phong trào	
108	21003451	Tạ Tổ	Như	21C1-QNH1	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
109	21001968	Phan Quốc	Đạt	"	Lớp phó	Học tập - Phong trào	

STT	Mã số SV	HỌ & TÊN SV		LỚP	Chức vụ	Nhiệm vụ được giao	Ghi chú (thay đổi)
110	21001742	Nguyễn Hồng	Phấn	21C1-TMĐ1	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
111	21001863	Nguyễn Duy	Thanh	"	Lớp phó	Học tập	
112	21003502	Nguyễn Đức	Huy	"	Lớp phó	Phong trào	
113	21003475	Nguyễn Thanh Trà	Giang	21C1-KLB1	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
114	21001755	Nguyễn Bảo Tường	Hạnh	"	Lớp phó	Học tập - Phong trào	
115	21001401	Lê Thị Thảo	Vi	21C1-NNA1	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
116	21004016	Trần Thị Thu	Hương	"	Lớp phó	Học tập	
117	21003508	Trần Trường	An	"	Lớp phó	Phong trào	
118	21003495	Phan Nhân	Hậu	21C1-KXD1	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
119	21001358	Nguyễn Minh	Hoàng	"	Lớp phó	Học tập	
120	21000787	Lê Huy	Hoàng	"	Lớp phó	Phong trào	
	KHÓA 2021 C3			19	07 lớp		
1	21001819	Nguyễn Đăng	Khoa	21C3-CĐT1	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
2	21004134	Trần Minh Quý	An	"	Lớp phó	Học tập	
3	21000030	Lê Trần Khánh	Dur	"	Lớp phó	Phong trào	
4	21000912	Trương Thanh	Phúc	21C3-CCK1	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
5	21000924	Trần Văn	Huy	"	Lớp phó	Học tập	
6	21000880	Trần Nhật	Minh	"	Lớp phó	Phong trào	
7	21000541	Nguyễn Trung	Hiếu	21C3-CNÔ1	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
8	21000940	Phạm Phú	Quý	"	Lớp phó	Học tập	
9	21001098	Huỳnh	Đức	"	Lớp phó	Phong trào	
10	21001064	Trần Tấn	Đạt	21C3-CNÔ2	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
11	21001457	Lê Gia	Hưng	"	Lớp phó	Học tập	
12	21001783	Đồng Văn	Duy	"	Lớp phó	Phong trào	
13	21001621	Phạm Nguyễn Ngọc	Đại	21C3-CNÔ3	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
14	21001546	Nguyễn Lê Thành	Nhân	"	Lớp phó	Học tập - Phong trào	
15	21001627	Phạm Việt	Thiện	21C3-CNÔ4	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
16	21002947	Nguyễn Thế	Trực	"	Lớp phó	Học tập	
17	21002039	Đào Ngọc	Tiên	"	Lớp phó	Phong trào	
18	21001558	Ngô Gia	Huy	21C3-LTM1	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
19	21003806	Hà Hiền	Hùng	"	Lớp phó	Học tập	
	KHÓA 2021 C5			5	02 Lớp		
1	21003616	Nguyễn Huy	Nam	21C5-CĐT1	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
2	21003935	Lạc Chí	Minh	"	Lớp phó	Học tập	
3	21000701	Mai Tấn	Thành	"	Lớp phó	Phong trào	
4	21000251	Hà Thành	Nhân	21C5-CNÔ1	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
5	21000593	Võ Thanh	Tùng	"	Lớp phó	Học tập - Phong trào	

STT	Mã số SV	HỌ & TÊN SV		LỚP	Chức vụ	Nhiệm vụ được giao	Ghi chú (thay đổi)
	KHÓA 2021 C6			5	02 Lớp		
1	21000002	Lê Hiếu	Nghĩa	21C6-CNÔ1	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
2	21001021	Trần Huỳnh Tấn	Phát		Lớp phó	Học tập - Phong trào	
3	21001873	Lê Nguyễn Đình	Trí	21C6-CNÔ2	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
4	21001690	Ngô Bá	Đạt	"	Lớp phó	Học tập	
5	21002806	Phan Chí	Quyền	"	Lớp phó	Phong trào	
	KHÓA 2021 C7			11	04 Lớp		
1	21004119	Lâm Võ Hữu	Duy	21C7-ĐCN1	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
2	21000918	Phạm Nguyên Thế	Kỹ		Lớp phó	Học tập - Phong trào	
3	21004436	Phạm Nhật	Hoàng	21C7-CCK1	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
4	21000795	Trương Gia	Huy	"	Lớp phó	Học tập	
5	21003864	Võ Chí	Kiên	"	Lớp phó	Phong trào	
6	21003173	Diệp Minh	Triết	21C7-LTM1	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
7	21001947	Nguyễn Minh	Nhật		Lớp phó	Học tập	
8	21001276	Đào Nguyễn Duy	Cường	"	Lớp phó	Phong trào	
9	21004729	Ngô Mỹ	Yến	21C7-NNA1	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
10	21000354	Thường Trinh	My	"	Lớp phó	Học tập	
11	21001766	Trương Hoàng	Lực	"	Lớp phó	Phong trào	
	KHÓA 2021 C2			3	01 Lớp		
1	21003909	Lê Tiến	Dũng	21C2-CNÔ1	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
2	21001016	Nguyễn Hoài	Phương	"	Lớp phó	Học tập	
3	21000886	Châu Văn	Thiệt	"	Lớp phó	Phong trào	
TỔNG CỘNG			163	Có 58 Lớp trưởng và 105 Lớp phó			